

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐBGDDT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và Bộ giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt Chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Thông tư số

27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 về hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học; Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/08/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/08/2026 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành giáo dục. Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/08/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Căn cứ Công văn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/09/2025 của Sở GDĐT- GDTH về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

Trường Tiểu học Phú Lãm xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Phường Phú Lương là đơn vị đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, UBND phường, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của phường trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

- Tổng sản phẩm trên địa bàn tăng đều theo thời gian.
- Giá cả của một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn tương đối ổn định. Thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn không có diễn biến bất thường, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu đáp ứng đầy đủ và không bị khan hiếm về số lượng, không tăng giá đột biến

Đối với Giáo dục và Đào tạo Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của thành phố về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất chuẩn bị triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ thực hiện Chương trình phổ thông đối với lớp 5.

***. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn và những yếu tố tác động từ đặc điểm địa phương đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.**

- Năm học 2025 – 2026 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc thực hiện chính quyền hai cấp, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú.

- Nề nếp, kỷ cương trong trường học được ổn định và phát triển. Quy chế dân chủ trong nhà trường được thực hiện tốt. Khối đoàn kết nội bộ được duy trì.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học buổi 2 cho HS các lớp đảm bảo cho tất cả HS được học các tiết học về: giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, ...trong các tiết “Hoạt động giáo dục khác”...

- Nhà nước có nhiều chính sách quan tâm, đầu tư, thúc đẩy sự phát triển của giáo dục.

- Nhận thức về vai trò của giáo dục, sự quan tâm đến giáo dục của các cấp lãnh đạo và nhân dân địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Cha mẹ học sinh nhiệt tình ủng hộ, đồng hành cùng các hoạt động của trường. Tuy nhiên nhận thức của một số phụ huynh chưa cao, nhiều phụ huynh giao phó cho nhà trường trong việc giáo dục con em của họ, dẫn đến sự phối hợp giáo dục giữa gia đình nhà trường còn chưa hiệu quả.

Bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt như: bố, mẹ vi phạm pháp luật và chịu thi hành án của pháp luật hay bố, mẹ ly hôn... các con ở với ông, bà dẫn đến thiếu có sự quan tâm và kèm cặp để việc học của các con đạt hiệu quả.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 – 2026.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

Khối	Số lớp	TSH S	Nữ	HS học 2 buổi/ngày		HS ăn bán trú		Học sinh khuyết tật		Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp	Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa
				Số	Số			Tổng số	Số HS có hồ		

				lớp	HS	Số lớp	Số HS		sơ KT	học	hoàn thành CT lớp học
1	5	241	111	5	241	5	234	4	4	100%	0%
2	5	203	104	5	203	5	197	6	6	100%	0%
3	5	226	104	5	226	5	201	6	5	100%	0%
4	5	231	120	5	231	5	222	4	4	100%	0%
5	5	216	106	5	216	5	197	3	3	100%	0%
Tổng	25	1117	545	25	1117	25	1051	23	22		

*** Thuận lợi:**

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Phú Lãm và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

*** Khó khăn:**

Đối tượng HS trong mỗi lớp học chưa đồng đều về trình độ

* Tỷ lệ học sinh/lớp: 44,68

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

	Tổng số		Biên chế hợp đồng		T.độ lý luận C T	Đảng viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	T S	N ữ	B/ch ế	H/đôn g			Thạ c sỹ	Đ H	C Đ	T C	Thừa a	Thiếu u
- Quản lý	2	1	2	0	2	2	2					0
- GV V.hóa	31	30	27	4		13		31	0	0		0
- GV C/biệt	8	5	4	4		2		8	0	0		0
Â.nhạc	1	0	0	0		1		1	0	0		0
M.thuậ t	1	0	0	1		0		0	0	0		0
Thế dục	2	1	1	1		0		2	0	0		0

<i>T.Anh</i>	3	3	2	1		1		3	0	0		0
<i>Tin học</i>	1	0	0	1		0						0
- TPT đội	1	0	0	1		0		1				0
- Nhân viên	5	5	3	2		1		1	3	1		0
<i>Kế toán</i>	1	1	1			1		1				0
<i>Văn thư</i>	2	2		2		0			2			0
<i>Thư viện</i>	0					0						0
<i>TBị</i>	1	1	1			0			1			0
<i>Y tế</i>	1	1	1			0				1		0
<i>Thủ quỹ</i>	0					0						0
- Tổng số	47	41	36	11		18	2	41	3	1		16

Thuận lợi:

- Nhà trường có bề dày truyền thống dạy và học; cán bộ quản lý có năng lực, trách nhiệm cao; nhiều giáo viên tâm huyết, sáng tạo trong dạy học.
- Ban giám hiệu nhà trường đủ về số lượng, có năng lực chuyên môn tốt, có tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm với công việc. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn có ý thức cầu thị, chất lượng chuyên môn khá đồng đều.

Khó khăn:

- Một số ít giáo viên chưa thực sự theo kịp được yêu cầu đổi mới giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh; khả năng đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy còn hạn chế; ý thức tự học tự bồi dưỡng chưa cao.

*** Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,24**

2.3. Về cơ sở vật chất.

*** Về các phòng chức năng:**

<i>Hiệu trưởng+P</i>	<i>P.Hành</i>	<i>V.phòng</i>	<i>P.ng hĩ</i>	<i>Đoàn</i>	<i>Thư viện</i>	<i>Thi ết bị</i>	<i>GD N.Thu</i>	<i>GDH S</i>	<i>Ngo ại</i>
----------------------	---------------	----------------	----------------	-------------	-----------------	------------------	-----------------	--------------	---------------

<i>HT</i>	<i>chính</i>	<i>(HĐSP)</i>	<i>GV</i>	<i>đội</i>			<i>ật</i>	<i>Tàn</i> <i>tật</i>	<i>Ngũ</i>
2	1	1	2	1	1	1	0	0	1
<i>Tin học</i>	<i>Th.trực</i> <i>c</i>	<i>Kho</i>	<i>Bếp</i>	<i>Nhà</i> <i>ăn</i>	<i>Đa</i> <i>năng</i> <i>g</i>	<i>Sân</i> <i>chơi</i>	<i>Sân</i> <i>bóng</i>	<i>Y tế</i>	<i>Khu</i> <i>vệ</i> <i>sinh</i>
1	1	1	1	2	1	320 0 m	1	1	20

Thuận lợi:

- Điều kiện cơ sở vật chất chuẩn bị cho các lớp thực hiện giảng dạy chương GDPT mới: 25/25 lớp đều được trang bị máy tính, máy chiếu và Tivi, Internet đáp ứng việc ứng dụng CNTT vào dạy học phát huy tính tích cực của HS. Nhà trường cũng đã đăng kí đủ SGK và đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập cho GV và HS.

Khó khăn:

- Một số thiết bị dạy học đã cũ và hư hỏng, bàn ghế học sinh bị long ốc vít, gãy do thời gian dùng đã lâu, các nhà vệ sinh dầy 2 tầng, cống thoát nước đã xuống cấp và được quận phê duyệt nâng cấp nhưng vẫn chưa làm.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025 – 2026, nhà trường hướng tới việc phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tạo lập môi trường học tập thân thiện, hiện đại và khuyến khích sự sáng tạo.

1.1. Phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức cơ bản cho học sinh, trong đó nhấn mạnh tính trung thực, tinh thần trách nhiệm, sự tôn trọng lẫn nhau và lòng tự tin. Học sinh được rèn luyện tính tự lập, khả năng tự quản lý thời gian, công việc và cảm xúc, hình thành dần năng lực tự học và tự đánh giá để tiến bộ.

Song song với việc rèn phẩm chất, nhà trường tập trung phát triển năng lực học tập, giúp học sinh nâng cao khả năng tư duy phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin. Mục tiêu là học sinh không chỉ đạt kết quả tốt trong các kỳ kiểm tra, kỳ thi mà còn tham gia tích cực và gặt hái thành công trong các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học.

1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Chất lượng giáo dục được nâng lên thông qua việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo và ứng dụng công nghệ hiện đại. Nhà trường đồng thời quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu nghề, không ngừng được bồi dưỡng để cập nhật tri thức và kỹ năng.

Về điều kiện đảm bảo, cơ sở vật chất và trang thiết bị sẽ tiếp tục được bổ sung, nâng cấp theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Môi trường học tập trong nhà trường được xây dựng theo tiêu chí an toàn, thân thiện, nhân văn, khuyến khích sự sáng tạo và hợp tác.

1.3. Phát huy tính sáng tạo và tư duy phản biện

Nhà trường coi trọng việc hình thành và phát triển năng lực tư duy phản biện cho học sinh thông qua các giờ học, hoạt động nghiên cứu, thảo luận và các dự án thực hành. Học sinh được khuyến khích đưa ra ý tưởng, thử nghiệm nhiều cách tiếp cận, từ đó rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề một cách sáng tạo. Đồng thời, các hoạt động nghệ thuật, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sẽ được mở rộng để học sinh có cơ hội bộc lộ khả năng, tham gia các cuộc thi sáng tạo ở nhiều cấp độ, qua đó nuôi dưỡng tinh thần dám nghĩ – dám làm.

1.4. Xây dựng môi trường học tập tích cực và thân thiện

Nhà trường hướng tới xây dựng một cộng đồng học tập nơi học sinh luôn cảm thấy được chia sẻ, hỗ trợ và khuyến khích phát triển. Các em sẽ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và ứng xử văn hóa, từ đó hình thành mối quan hệ tích cực với thầy cô, bạn bè và gia đình.

Cùng với đó, các hoạt động học tập và trải nghiệm sẽ được tổ chức đa dạng, hấp dẫn nhằm khơi dậy hứng thú và động lực học tập. Nhà trường thường xuyên lắng nghe phản hồi từ học sinh và phụ huynh để kịp thời điều chỉnh, bảo đảm môi trường học tập ngày càng phù hợp, hiệu quả.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về học tập

Học sinh nắm vững kiến thức cốt lõi của chương trình, có khả năng vận dụng sáng tạo vào thực tiễn. Phân đầu trên 70% học sinh đạt loại khá, giỏi trong các kỳ kiểm tra định kỳ và học kỳ; trên 80% học sinh thể hiện rõ năng lực phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề; ít nhất 70% học sinh biết tự đánh giá và điều chỉnh phương pháp học tập của bản thân.

2.2. Về đạo đức

100% học sinh được rèn luyện tinh thần trung thực, trách nhiệm và ý thức kỷ luật; trên 90% học sinh thể hiện sự tôn trọng, biết ơn trong giao tiếp hằng

ngày. Đồng thời, tối thiểu 70% học sinh tham gia các hoạt động cộng đồng, phong trào thiện nguyện, bảo vệ môi trường; 90% học sinh có mối quan hệ tích cực, đoàn kết, hợp tác với bạn bè và thầy cô.

2.3. Về kỹ năng sống

Học sinh được phát triển đồng bộ các kỹ năng cần thiết cho học tập và cuộc sống:

+ **Kỹ năng giao tiếp:** trên 80% học sinh giao tiếp hiệu quả trong các tình huống học tập và sinh hoạt; ít nhất 70% học sinh thể hiện kỹ năng lắng nghe và phản hồi tích cực.

+ **Kỹ năng hợp tác:** trên 80% học sinh biết làm việc nhóm hiệu quả; ít nhất 70% học sinh biết giải quyết xung đột và quản lý cảm xúc tích cực.

+ **Kỹ năng tự quản lý:** 80% học sinh có thói quen quản lý thời gian và hoàn thành công việc đúng hạn; 70% học sinh biết lập kế hoạch và đặt mục tiêu học tập, rèn luyện cá nhân.

3. Kế hoạch thực hiện và đánh giá

Nhà trường sẽ triển khai các chuyên đề, câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp và chương trình ngoại khóa gắn kết chặt chẽ giữa rèn luyện kiến thức, kỹ năng và phẩm chất. Các hoạt động được bố trí khoa học, phù hợp theo từng học kỳ, tránh dàn trải, bảo đảm tính khả thi.

Công tác đánh giá được thực hiện thường xuyên, định kỳ và tổng kết cuối năm, kết hợp đánh giá của giáo viên, tự đánh giá của học sinh và phản hồi từ phụ huynh. Kết quả đánh giá là cơ sở để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, hướng tới mục tiêu xây dựng một môi trường giáo dục chất lượng, hiện đại và bền vững.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh, Tin học.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

4. Chỉ tiêu phân đầu

(phụ lục đính kèm)

B: NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. NỘI DUNG TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

S T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổ ng	K H 1	H K 2	Tổ ng	K H 1	H K 2	Tổ ng	K H 1	H K 2	Tổ ng	K H 1	H K 2	Tổ ng	K H 1	H K 2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	42 0	21 6	20 4	35 0	18 0	17 0	24 5	12 6	11 9	24 5	12 5	12 0	24 5	12 5	12 0
2	Toán	10 5	54	51	17 5	90	85	17 5	90	85	17 5	90	85	17 5	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Lịch sử và Địa lý										70	36	34	70	36	34
6	Khoa học										70	36	34	70	36	34
7	Kỹ thuật - Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Nghệ thuật (Âm nhạc - Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Tiếng Anh							14 0	72	68	14 0	72	68	14 0	72	68
11	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	HDTN Lớp 1,2,3,4,5	10 5	54	51	10 5	54	51	10 5	54	51	10 5	54	51	10 5	54	51
2. Hoạt động củng cố, tăng cường.																
1	HĐCC	14 2	72	70	14 2	72	70	70	36	34	35	18	17	35	18	17
2	Độc sách	35	18	17	35	18	17	35	18	17						

3	TABT	70	36	34	70	36	34	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4																
Tổng số tiết		11 20	57 6	54 4	11 20	57 6	54 4	11 20	57 6	54 4	11 20	57 6	54 4	11 20	57 6	54 4
Số tiết /tuần (cả năm học)		32 tiết/tuần			32 tiết/tuần			32 tiết/tuần			32 tiết/tuần			32 tiết/tuần		

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	Mái trường mến yêu	Tổ chức khai giảng, phát động chủ đề năm học	- Tổ chức Lễ Khai giảng tại sân trường. - GVCN Tổ chức tiết sinh hoạt đầu năm học.	Sáng ngày 5/9/2025	BGH, Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường	Cha mẹ học sinh
		Sinh hoạt dưới cờ	Tại sân trường	Ngày 9/9/2025	Tổng phụ trách Đội	BGH, GV, CMHS
		Sinh hoạt dưới cờ	Chủ đề : An toàn giao thông – em vui đến trường		- Khối lớp 4 và khối lớp 5 mỗi lớp 5 học sinh	BGH, giáo viên, CMHS
10	Mẹ và cô giáo	Vui tết trung thu	Nụ cười dưới ánh trăng	Ngày 6/10/2025	TPT+ Chi đoàn GV+ HS	Toàn trường - CMHS
		Giải phóng thủ đô	- Tuyên truyền trên	Ngày 10/10/2025	TPT, Ban Chỉ huy	Đội phát

	hệ thống loa truyền thanh		Liên đội	thanh măng non
Đại hội Chi đội	- Tổ chức Đại hội Chi đội điểm	- Đại hội Chi đội điểm: 13/10/2025	- TPT, GVCN khối 4,5 Đội viên	Đại diện BGH, Đoàn viên, CMHS
Đại hội Liên đội	Tổ chức tại Nhà đa năng. Mỗi chi đội 5 đội viên; mỗi sao nhi đồng 1 đại biểu;	Ngày 17/10/2025	TPT, Ban Chỉ huy Liên đội	BGH, Bí thư chi đoàn, Đoàn viên
Phụ nữ Việt Nam	- Tổ chức Ngày hội sắc màu - Thi vẽ tranh về chủ đề : Sắc màu yêu thích của em - Thi tô tranh - Thi viết về người phụ nữ em yêu nhất - Văn nghệ (3 tiết mục) - Thi bóng đá	Ngày 20/10/2025	TPT, GVCN, HS	Đoàn viên công đoàn, ĐTN, toàn thể CB, GV, NV nhà trường.

11	Biết ơn thầy cô	Phát động phong trào thi đua với chủ điểm "Biết ơn thầy cô"	Sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm	Ngày 27/10/2025	Tổng phụ trách Đội	Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên
		Ngày pháp luật Việt Nam	Giao lưu văn nghệ và diễn tiểu phẩm.	Ngày 09/11/2025	BGH, TPT, GV và HS toàn trường	Đoàn Thanh niên, GVBM
		- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, báo tường	Giao lưu văn nghệ giữa các khối lớp. Chấm điểm CTMN Thi báo tường (K1,2,3,4,5)	Từ ngày 3 /11 đến 16/11/2025	BGH, TPT, GV Âm nhạc, GVMT, GV và HS toàn trường	Đoàn Thanh niên, GVBM, CMHS
		- Tổ chức mít tinh chào mừng Ngày NGVN (20/11)	Trực tiếp dưới sân trường	Ngày 20/11/2025	BGH, TPT, GV và HS toàn trường	Đoàn Thanh niên, GVBM, CMHS
		- Tổ chức hội giảng cấp trường	Mỗi tổ cử 01 giáo viên tham gia giao lưu các tiết dạy	Từ ngày 10/11 đến 20/11/2025	BGH, GV các Tổ khối	HS các lớp có GV tham gia hội giảng
		Phát động phong trào thi đua với chủ	Phát động chủ đề "Rèn luyện tác phong anh	Sáng 03/11/2025	- BGH, TPT, GV và HS toàn trường	- Đoàn Thanh niên, GVBM

		điểm "Tiếp bước cha anh"	Bộ đội Cụ Hồ";		- BGH, TPT, GV và HS toàn trường	- Đoàn Thanh niên, GVBM
12	Tiếp bước cha anh	Rèn luyện tác phong "Anh bộ đội Cụ Hồ"	Tổ chức thi sắp xếp góc học tập, đồ dùng, trang thiết bị trong từng lớp học.	Ngày 19/12/2025	- Ban PT Đội, GV và HS toàn trường	- Đoàn Thanh niên, GVBM
		- Tổ chức mít tinh chào mừng Ngày Quốc phòng toàn dân và Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12/2025	Trực tiếp dưới sân trường: giao lưu, nghe các Cựu chiến binh kể chuyện truyền thống QĐNDVN	Ngày 22/12/2025	- BGH, TPT, GV và HS toàn trường	- Đoàn Thanh niên, GVBM, CMHS
		Thăm và tặng quà gia đình chính sách, đặt hoa tại nghĩa trang liệt sĩ	Chúc mừng, tặng quà, thăm hỏi	Từ ngày 20→22/12/ 2025	Đại diện BGH, CĐ, Đoàn TNCSHCM và học sinh	Bộ phận tài chính
		Giao lưu Festival tiếng Anh	Diễn thuyết và sân khấu hóa	Theo kế hoạch của PGD	GV Tiếng Anh, HS	TPT, GV Âm nhạc, Mĩ thuật
		Giáng sinh	Văn nghệ (2 tiết mục)	Ngày 24/12/2025	GV Tiếng Anh, HS	GVCN, GVBM,

			- Thi tìm hiểu về ngày giáng sinh bằng Tiếng Anh		lớp 3, 4, 5	giáo viên trung tâm
		Sơ kết học kì 1	Tổ chức Lễ Sơ kết học kì 1 theo kế hoạch	Ngày 12/01/2026	BGH, CB, GV, NV, HS toàn trường	CMHS
1,2/ 2026	Mừng Đảng, mừng Xuân	Hội chợ xuân	- Văn nghệ - Thi hội trại - Thi gói bánh chưng - Thi thiết kế và biểu diễn thời trang bằng vật liệu tái chế - Chơi các trò chơi dân gian	Ngày 2/2/2026	BGH, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên	Đoàn Thanh niên, GVBM, CMHS
		Ngày Thành lập Đảng CSVN	- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh - GVCN tuyên truyền trên lớp bằng video clip	Ngày 3/2/2026	BGH, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên	Đoàn Thanh niên, GVBM, CMHS
		Chào xuân	Văn nghệ chào xuân	Ngày 10/02/2026	BGH, TPT	Đoàn thanh niên, GVBM
		Phát động	Phát động	Ngày	Tổng phụ	Ban
2,3/	Tiến	Phát động	Phát động	Ngày	Tổng phụ	Ban

2026	bước lên Đoàn	phong trào thi đua với chủ điểm “Tiên bước lên Đoàn”	trên loa phát thanh, giờ chào cờ đầu tuần. Phát động chăm sóc CTMN	17/2/2026	trách Đội	công tác Đội, Chi đoàn thanh niên
		Chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3	Thi trình diễn áo dài - Thi viết về Người mẹ vĩ đại của tôi	Từ ngày 3/3 đến ngày 5/3/2026	TPT, GV Mĩ thuật, GVCN, HS toàn trường	GVBM, Đoàn thanh niên
			Mít tinh Kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ	Ngày 7/3/2026	BGH	Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên
			Mít tinh kỉ niệm ngày 26/3	Ngày 26/3/2026	BGH, TPT, GVCN và HS lớp 1,2, 3, 4, 5.	Ban PT Đội, Chi đoàn thanh niên, GVBM
			Tổ chức “Ngày hội thiếu nhi vui khỏe”			
		Kết nạp Đội viên đợt 1	Tổ chức Lễ kết nạp Đội	Ngày 25/3/2026 (buổi chiều)	TPT, GVCN và nhi đồng tiêu biểu lớp 3, 4, 5	Ban công tác Đội, GVCN lớp 3, 4, 5
4/ 2026	Hòa bình hữu nghị	Phát động phong trào thi đua với chủ điểm “Hòa bình hữu nghị”	Phát động trên loa phát thanh, giờ chào cờ đầu tuần	Ngày 6/4/2026	BGH, TPT	Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh

						niên
		Tổ chức Ngày Hội sách và Mỹ thuật	Trung bày sách, tranh vẽ, thi kể chuyện theo sách	Ngày 24/04/2026	BGH, TPT, GVCN và HS toàn trường	GVBM và chi đoàn thanh niên
5/ 2026	Bác Hồ kính yêu	Phát động phong trào thi đua với chủ điểm “Mừng sinh nhật Bác”	Phát động trên loa phát thanh, giờ chào cờ đầu tuần	Ngày 5/5/2026	Tổng phụ trách Đội	Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên
		Chào mừng ngày Thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh	Mít tinh trên sân trường	Ngày 14/05/2026	BGH, TPT, GVCN và HS lớp 3, 4, 5	Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên, GVBM
		Mừng sinh nhật Bác, tự hào truyền thống Đội”	Tổ chức Lễ kết nạp Đội	Ngày 19/05/2026	TPT, GVCN và nhi đồng tiêu biểu lớp 3	
		Tổng kết năm học 2025 - 2026 và Lễ tri ân, tưởng thành cho HS lớp 5	Tổ chức Lễ Tổng kết năm học theo hướng dẫn của cấp trên.	Ngày 25/05/2026	BGH, TPT, CB-GV-NV toàn trường và HS toàn trường	Chi đoàn thanh niên và GVBM, CMHS

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian, thời lượng, kinh phí	Địa điểm	Người thực hiện
-----	----------	-----------	------------------	---------------------------------	----------	-----------------

1	Bán trú	Ăn, ngủ, nghỉ	HS từ khối 1 – khối 5	11h đến 13h20	Trong lớp học	GVCN
2	CLB học Toán bằng Tiếng Anh	Tập trung	HS từ khối 1 – khối 5	15h55 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 110.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học của các lớp	Trung tâm Elead
3	CLB học Tiếng Anh khoa học	Tập trung	HS từ khối 1 – khối 5	15h55 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 110.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học của các lớp	Trung tâm Elead
4	CLB Tiếng Anh liên kết	Tập trung	HS từ khối 1 – khối 2	15h15 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 170.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học của mỗi lớp.	Trung tâm Clever khối 1,2 và
	CLB Tiếng Anh liên kết	Tập trung	HS từ khối 3 – khối 5	15h15 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 140.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học của mỗi lớp.	TT Dream sky khối 3,4,5
5	CLB Mỹ thuật sáng tạo	Tập trung	HS từ khối 1 – khối 5	15h55 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu	Tại sân trường	GVCN kết hợp TT Bảo Tín

				- 120.000/4 tiết/tháng		
6	CLB Stem	Tập trung	HS từ khối 1 – khối 5	15h15 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 160.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học Stem	TT Teky
7	CLB năng sống	Kĩ Tập trung	HS từ khối 1 – khối 5	15h15 đến 16h30 từ Thứ hai đến Thứ sáu - 120.000/4 tiết/tháng	Tại phòng học của mỗi lớp.	TT Novastar

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: Tựu trường sớm nhất trước 01 tuần so với ngày tổ chức khai giảng. Riêng đối với lớp 1, lớp 9, lớp 12 tựu trường sớm nhất trước 02 tuần so với ngày tổ chức khai giảng.
- Ngày khai giảng: Toàn Thành phố tổ chức khai giảng vào ngày 05 tháng 9 năm 2025 (thứ Sáu).
- Kết thúc học kỳ I trước ngày 18 tháng 01 năm 2026; hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2026.
- Ngày bế giảng năm học: Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học tại trường Tiểu học Phú Lâm thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục được thực hiện theo tuần.

(Phụ lục 1.4 đính kèm)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục các khối lớp.

(Phụ lục 2.0 đính kèm)

II. CÁC NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

a. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT bảo đảm tính khoa học, sư phạm; thực hiện có hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày tại Nhà trường tiểu học; triển khai thực hiện giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng sống; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong Nhà trường tiểu học.

b. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục tiểu học, phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình trong năm học; bố trí đủ và nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên.

c. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, tiếp tục thực hiện Học bạ số ở tiểu học.

d. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

e. **Đẩy mạnh** chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; tăng cường kiểm tra, **giám sát** theo thẩm quyền. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

2.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo quy định; triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Tuần học thứ nhất của năm học bắt đầu từ thứ Hai, ngày 08/9/2025.

Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Chú trọng giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ, trong đó có nhiệm vụ, giải pháp phát triển năng khiếu nghệ thuật cho học sinh. Khuyến khích huy động các nhóm nhân lực có chuyên môn như nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất trong nhà trường thông qua hình thức câu lạc bộ, trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

2. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương

trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, linh hoạt, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh. Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh theo tinh thần tự nguyện và đúng quy định.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

Triển khai dạy học bắt buộc môn tiếng Anh đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Thực hiện dạy học bảo đảm các nội dung, yêu cầu cần đạt trong chương trình các môn tiếng Anh theo quy định của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết, trong đó ưu tiên phát triển kỹ năng nghe và nói; đa dạng hóa các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong lớp, ngoài lớp, trong trường và ngoài trường.

Tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng ngoại ngữ tối đa cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng ngoại ngữ phù hợp với lứa tuổi, sở thích và giai đoạn học tập của học sinh.

Tổ chức Giao lưu tiếng Anh, các hoạt động giao lưu có sử dụng tiếng Anh các cấp khi có sự chỉ đạo của thành phố.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học

Nhà trường chủ động, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức tin học, phát triển năng lực tin học.

III. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Chủ động tham mưu UBND các cấp có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Triển khai hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo CTGDPT. Khi thực hiện quy hoạch, dồn ghép trường, lớp cần ưu tiên thực hiện dồn ghép các trường học có quy mô nhỏ bảo đảm thực hiện đúng quy định của Điều lệ nhà trường; có thể bố trí điểm trường để tạo điều kiện thuận lợi cho người học (có thể thành lập trường tiểu học liên xã, liên phường) theo quy định. Đối với các trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND các cấp phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng. Đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong công tác thẩm định, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, các đơn vị cần đề xuất phòng chuyên môn tư vấn giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia được giao.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tham mưu UBND phường bố trí nguồn lực, từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

Có giải pháp quyết liệt, kiên trì tham mưu hiệu quả các cấp thực hiện bố trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của nhà trường; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học tại thư viện theo quy định. Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học.

3. Đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Nhà trường đã đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với các nhà xuất bản và các đơn vị được uỷ quyền phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc cho giáo viên, học sinh; quan tâm học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ sách giáo khoa bảo đảm điều kiện để đến trường.

Chủ động cập nhật nội dung sách giáo khoa các môn học/hoạt động giáo dục, tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề nhằm phù hợp với thực tiễn.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình GDPT

Tham mưu UBND phường có các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học. Chủ động ký hợp đồng giảng dạy (theo thẩm quyền) để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy đúng, đủ các môn học theo quy định CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiểu học.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo bộ môn và theo cụm trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Phối hợp và hình thành các cụm chuyên môn phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính. Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích; thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do các trường

trong cụm thống nhất.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; phối hợp với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục của xã, phường triển khai vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương.

IV. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện hiệu quả các hình thức tổ chức giáo dục STEM trong giảng dạy các môn học/hoạt động giáo dục. Nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường thể hiện rõ việc triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận CTGDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ học sinh đều được học tập một số bài học STEM.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi: Nhà trường tổ chức thi giáo viên dạy giỏi do UBND phường chỉ đạo theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành

Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Tham gia Hội thi cấp Thành phố khi có văn bản hướng dẫn.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành GDĐT Hà Nội phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số,

hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

Chỉ đạo triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Mục tiêu đến năm 2026, 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số để từng bước phục vụ học tập, sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và **Chỉ thị số 04/CT-TTg** ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm **kết nối**, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Thực hiện triển khai Học bạ số trên diện rộng ở cấp tiểu học **theo** mô hình kỹ thuật đã được điều chỉnh, cập nhật, bổ sung sau giai đoạn thí điểm để cấp học tiếp tục đánh giá tác động đến các đối tượng liên quan, công tác quản lý, sử dụng Học bạ số và kinh phí đầu tư khi thực hiện chính thức trong giáo dục tiểu học.

Tăng cường ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ,

đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo tính bảo mật thông tin theo quy định.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tham mưu UBND phường thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo các quy định của Luật Giáo dục, của Chính phủ và Bộ GDĐT.

Tăng cường công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tại nhà trường trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ báo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; Nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục tiểu học - giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, đối với người khuyết tật thực hiện phương thức giáo dục chuyên biệt theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Nhà trường chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Quan tâm trang bị thiết bị hỗ trợ học tập phù hợp (máy tính bảng, phần mềm đọc chữ, phần mềm hỗ trợ khiếm thính/khuyết tật vận động) để học sinh khuyết tật có thể tiếp cận bình đẳng trong môi trường học trực tuyến và chuyển đổi số giáo dục. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học

sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng. Tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập. Tổ chức chuyên đề đánh giá học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

VI. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản trị trong Nhà trường

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại trường tiểu học; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện quản trị trường học qua môi trường số; thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, lớp học số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

Tăng cường quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Quản lý việc tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi cấp Quốc gia, Thành phố, địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện CTGDPT; chất lượng dạy học, dạy học Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, giáo dục STEM; lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo.

3. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng trường học an toàn, tiếp tục thực hiện chương trình sức khỏe học đường; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Chú trọng bảo đảm an toàn học tập cho học sinh trong môi trường số. Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên trong việc hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng thông tin số an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

VII. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý đối với cấp tiểu học, đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Triển khai các mô hình hay, sáng tạo: “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Mỗi trường học, mỗi lớp học là một không gian sáng tạo”; “Trường học sáng - xanh - sạch - đẹp”; “Ngày giao tiếp bằng tiếng Anh, giờ học bằng tiếng Anh”;...

Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” trong năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo.

Tích cực hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025, 2026; 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục (1945 - 2025).

2. Xây dựng tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, Đại hội Đảng toàn quốc, Bầu cử,...; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CTGDPT tạo sự lan toả trong ngành và cấp học.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VIII. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Hồ sơ, sổ sách phục vụ hoạt động giáo dục trong nhà trường

Căn cứ các quy định về hồ sơ, sổ sách theo Điều lệ trường tiểu học và các văn bản hiện hành liên quan công tác chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, dựa trên thực tế công tác quản lý, nhà trường chủ động xây dựng các kế hoạch đảm bảo đầy đủ hồ sơ cập nhật theo các hoạt động giáo dục toàn diện trong trường đúng quy định. Bước đầu thực hiện số hóa hệ thống hồ sơ của nhà trường.

2. Các loại vở viết học sinh

Triển khai các loại vở viết bài, vở thực hành luyện tập của học sinh khoa học, phù hợp với đặc thù và yêu cầu học tập của từng khối lớp và từng môn học; kết hợp giữa vở ô li và vở bài tập in; đối với lớp 4, 5 tăng cường kỹ năng chủ động ghi chép trong quá trình học tập.

3. Dự kiến lịch kiểm tra cuối học kỳ I, cuối năm

- Kiểm tra cuối học kỳ 1: Tuần học thứ 17, 18 (thực học).
- Kiểm tra cuối năm học: Tuần học thứ 34, 35 (thực học).
- Tổ chức thực hiện ký học bạ số cho 100% học sinh. Hoàn thành việc ký học bạ số xong trước ngày 01/6/2026.

4. Kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên: thực hiện theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thiết kế bài soạn theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh (bao gồm năng lực chung và năng lực đặc thù); Kế hoạch dạy học đảm bảo rõ các mục tiêu dạy học; ghi rõ các hoạt động trong kế hoạch bài dạy.

- Ban giám hiệu kiểm tra theo quy định.

- Thể thức, font chữ, cỡ chữ thống nhất, đúng quy định.

- Kế hoạch bài soạn mang tính chất sáng tạo cá nhân, phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh nên hạn chế tối đa việc sao chép bài soạn.

5. Chế độ Hội họp

Tổ chức họp Hội đồng, chuyên môn định kỳ theo tháng và họp đột xuất.

Thực hiện nghiêm túc quy định nền nếp hội họp: tham dự đầy đủ, đúng thành phần, đúng thời gian, nghỉ họp phải có phép và lý do chính đáng. Chỉ được nghỉ khi có đồng ý của lãnh đạo chủ trì; tuyệt đối không nói chuyện, làm việc riêng, không sử dụng điện thoại riêng trong Hội nghị; ghi chép đầy đủ, chuẩn bị các ý kiến, tập trung các tham luận xây dựng nhà trường.

6. Khung cảnh sư phạm: Đảm bảo Sáng - xanh - sạch - đẹp - gọn - an toàn; đảm bảo các tiêu chí công nhận trường học an toàn, trường học thân thiện.

7. Thực hiện mô hình trường học Điện tử, trường học kết nối, hội nhập quốc tế, trường học Hạnh phúc

- Tiếp tục triển khai rộng mô hình dạy học kết nối, dạy học chất lượng cao nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, phương pháp giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng...

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các tiêu chí đảm bảo quy định đạt “Trường học Hạnh phúc”, “Trường học An toàn”, “Trường học Thân thiện”.

8. Công tác báo cáo

- Thực hiện cập nhật, lưu trữ thông tin giáo dục trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chính xác số liệu và đúng tiến độ thời gian; sử dụng phần mềm để báo cáo phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, báo cáo dữ liệu đầu năm, giữa năm và cuối năm; báo cáo chất lượng giáo dục...

- Báo cáo theo yêu cầu của nhà trường theo kế hoạch cũng như đột xuất

9. Một số hoạt động khác

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chủ đề công tác Đội trong năm học và các chương trình, cuộc thi do Hội đồng Đội phát động: Tin học trẻ không chuyên, Phụ trách sao...

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh. Thực hiện tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em năm 2025 theo hướng dẫn của UBND phường Phú Lâm.

- Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Tiếp tục thực hiện “Kỷ cương hành chính” quy tắc ứng xử của cán bộ giáo viên nhân viên, học sinh; duy trì Chủ đề "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị", “Phong trào thi đua văn hóa công sở”, các mô hình thi đua của Phường, của Ngành.

- Xây dựng quy chế, quy trình thực hiện giải quyết các công việc, xây dựng tiêu chí đánh giá, kế hoạch kiểm tra, giám sát, khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể, kỷ luật đối với vi phạm (nếu có).

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử giáo viên, nhân viên thanh lịch, văn minh, cởi mở, tác phong nhanh nhẹn, phù hợp chuẩn mực của nhà giáo và làm gương cho học sinh. Xây dựng 01 bộ quy tắc ứng xử và triển khai tới cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh. Thực hiện xuyên suốt trong năm học, định kỳ có sơ kết, cuối năm có tổng kết, đánh giá, khen thưởng. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng với tinh thần thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Hai không” của ngành. Tổ chức các phong trào thi đua phải thiết thực và hiệu quả, đánh giá thi đua công bằng, khách quan, kết quả thi đua phải có tác dụng tích cực nhằm động viên và thúc đẩy các phong trào; thường xuyên phát hiện và viết về gương điển hình tiên tiến “Người tốt việc tốt”, kiểm soát chất lượng bài viết và gửi bài về Phường theo quy định 2 bài/tháng.

- **Thực hiện** tốt công tác thi đua khen thưởng:

+ Thực **hiện** đầy đủ, nghiêm túc các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp về công tác thi đua.

+ Tổ chức đánh giá chấm điểm, xếp loại viên chức hàng tháng đối với giáo viên, nhân viên theo đúng chỉ đạo của các cấp quản lý.

+ Tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân và tổ chức bình xét danh hiệu thi đua đảm bảo đúng theo quy định tại Luật thi đua Khen thưởng và văn bản hướng dẫn về công tác thi đua - khen thưởng của các cấp.

10. Tổ chức tốt các hội thi, giao lưu, sân chơi theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phường (nếu có);

* Đối với học sinh

- Tổ chức các cuộc thi các cấp theo chỉ đạo của Phường, Sở GDĐT, Bộ GDĐT (nếu có) đảm bảo thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao giáo dục toàn diện và phát triển các năng lực, phẩm chất cho học sinh, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin...: Giao lưu Olympic Tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học, các hoạt động giao lưu ATGT, vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ, Chiếc ô tô mơ ước, sáng tạo thanh thiếu niên,... (có văn bản hướng dẫn riêng);

- Khuyến khích các trường tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu sân chơi trí tuệ trên tinh thần tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

* Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện kế hoạch các cuộc thi của các cấp đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường ở tất cả các khối lớp để thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt trong nhà trường; Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp phường, cấp thành phố (nếu có) Tham gia Hội thi Thiết kế bài giảng Elearning; Bài giảng điện tử, bài giảng giáo dục STEM; Hưởng ứng các cuộc thi do ngành Giáo dục tổ chức.

- Triển khai dạy thí điểm Bộ tài liệu ATGT đối với học sinh ở các khối lớp theo văn bản hướng dẫn. Xây dựng kế hoạch dạy học bằng nhiều hình thức, tổ chức tích hợp vào các môn học và hoạt động trải nghiệm. Tập huấn nội dung, phương pháp, kỹ năng dạy học trải nghiệm ATGT; triển khai tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ chức trong năm học.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Đối với nhân viên

- Lập kế hoạch hoạt động theo lĩnh vực của mình phụ trách.
- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế làm việc
- Quản lý các loại hồ sơ theo sự phân công của Hiệu trưởng.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Yêu cầu

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.
- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

100% các bộ phận được kiểm tra ít nhất 1 lần/năm.

III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục (<https://truong.hanoi.edu.vn>) của Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Phú Lãm. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND phường;(để b/cáo)
- BGH;(để chỉ đạo)
- TTCM, GV, NV;(để thực hiện)
- Lưu: VT



Nguyễn Thị Thu Hà